

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC TRỌNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 12/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 07/5/2019

V/v tranh chấp: Ly hôn giữa bà Vũ Thị

Ái L và ông Vũ Thanh H

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC TRỌNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cao Đình Nhân

2. Bà Huỳnh Ngọc Anh

- Thư ký phiên tòa: Ông Mai Vũ Hoài Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng không tham gia phiên tòa.

Ngày 07 tháng 5 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 470/2018/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2018 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2019/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Vũ Thị Ái L**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn 1, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

2. Bị đơn: Ông **Vũ Thanh H**, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Số 2, thôn T, xã B, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng

Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 28/9/2018, bản tự khai và lời khai tại phiên tòa, nguyên đơn bà Vũ Thị Ái L trình bày: Bà và ông Vũ Thanh H kết hôn năm 2007 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng vào ngày 28/9/2007. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức lễ cưới, có thời gian tìm hiểu trong 04 – 05 tháng; sau khi cưới vợ chồng chung sống tại số 2, thôn T, xã

B, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Quá trình vợ chồng chung sống đến năm 2016 thường xuyên phát sinh mâu thuẫn trầm trọng; nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng khác biệt về quan điểm sống và tính cách, không có tiếng nói chung trong xây dựng hạnh phúc gia đình, ông H không có trách nhiệm với vợ con nên cuộc sống chung không hòa hợp, vợ chồng thường xuyên xảy ra xung đột, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Từ năm 2016, bà và các con chuyển ra sống riêng ở huyện D, trong thời gian này ông H chủ yếu sống với gia đình mình ở huyện Đ, thỉnh thoảng mới thăm nom mẹ con bà. Bà đã nhờ người thân trong gia đình và bạn bè hòa giải nhưng ông H không có sự thay đổi, không có trách nhiệm với vợ con nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, tình cảm vợ chồng rạn nứt không thể hàn gắn được, giữa vợ chồng không còn sự tôn trọng, tin tưởng nhau. Từ năm 2018, vợ chồng tự chia tài sản và sống ly thân cho đến nay không còn sự quan tâm, trách nhiệm đối với nhau, mỗi người tự lo cuộc sống của bản thân. Nay bà Vũ Thị Ái L xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn trầm trọng, vợ chồng không có khả năng hòa giải đoàn tụ nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Vũ Thanh H.

Về con chung: Ông bà có 02 con chung tên Vũ Hoàng Nhật L, sinh ngày 20/8/2008 và Vũ Hoàng Thanh T, sinh ngày 23/11/2012 hiện nay đang do bà trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn bà yêu cầu nuôi 02 con chung Vũ Hoàng Nhật L, sinh ngày 20/8/2008 và Vũ Hoàng Thanh T, sinh ngày 23/11/2012 cho đến khi các con chung thành niên; bà yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi các con chung với mức cấp dưỡng 2.000.000 đồng/tháng/cháu đến khi các con chung thành niên.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Vũ Thị Ái L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Vũ Thanh H được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa án làm việc. Ông Vũ Thanh H không giao nộp cho Tòa án văn bản ghi ý kiến của mình và các tài liệu, chứng cứ liên quan đến vụ án.

Tòa án tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông Vũ Thanh H vắng mặt không có lý do, vì vậy Tòa án tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ vắng mặt ông H và thông báo kết quả phiên họp cho ông H được biết. Do ông H vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xác định đây là vụ án “*Ly hôn*” giữa nguyên đơn bà Vũ Thị Ái L và bị đơn ông Vũ Thanh H theo quy định tại Khoản 1 Điều 28, Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Vũ Thanh H đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án, không thuộc trường hợp bất khả kháng nhằm kéo dài thời gian giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt ông Vũ Thanh H.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Vũ Thị Ái L và ông Vũ Thanh H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, có tổ chức lễ cưới theo phong tục. Quá trình ông bà chung sống phát sinh mâu thuẫn trầm trọng từ năm 2016, nguyên nhân mâu thuẫn theo nguyên đơn trình bày do bị đơn không có trách nhiệm đối với vợ con, giữa vợ chồng không tìm được tiếng nói chung trong việc xây dựng kinh tế gia đình, khác biệt về quan điểm sống và tính cách dẫn đến cuộc sống chung không có sự hòa hợp; vợ chồng đã tự chấm dứt cuộc sống chung từ năm 2018 cho đến nay. Xét thấy hôn nhân giữa bà Vũ Thị Ái L và ông Vũ Thanh H mâu thuẫn trầm trọng; đời sống chung đã chấm dứt, giữa vợ chồng không còn sự quan tâm, trách nhiệm đối với nhau; mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của bà Vũ Thị Ái L được ly hôn ông Vũ Thanh H.

[3] Về con chung: Trong quá trình chung sống, bà Vũ Thị Ái L và ông Vũ Thanh H có 02 con chung tên Vũ Hoàng Nhật L, sinh ngày 20/8/2008 và Vũ Hoàng Thanh T, sinh ngày 23/11/2012 nên ông bà đều có trách nhiệm nuôi dưỡng và chăm sóc. Trong thời gian vợ chồng không cùng chung sống, bà L trực tiếp nuôi dưỡng các con chung đảm bảo điều kiện phát triển bình thường của các con chung. Tại phiên tòa, bà L trình bày cháu Vũ Hoàng Nhật L bị khuyết tật dạng thiếu năng, mức độ khuyết tật nặng, trong sinh hoạt hàng ngày cháu tự chăm sóc bản thân nhưng trong học tập mức độ tiếp thu chậm nên cần sự nuôi dưỡng, chăm sóc của mẹ và đảm bảo điều kiện học tập phát triển trí tuệ. Xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa hôm nay để đảm bảo cho việc ổn định cuộc sống, phát triển bình thường của các con chung cần giao bà L trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Vũ Hoàng Nhật L, sinh ngày 20/8/2008 và Vũ Hoàng Thanh T, sinh ngày 23/11/2012 cho đến khi các con chung thành niên.

Bà Vũ Thị Ái L yêu cầu ông Vũ Thanh H cấp dưỡng với mức 2.00.000đ/tháng/cháu. Hội đồng xét xử xét thấy hiện nay bà Luyên đang trực tiếp nuôi hai con chung tên Vũ Hoàng Nhật L, sinh ngày 20/8/2008 và Vũ

Hoàng Thanh T, sinh ngày 23/11/2012 và theo quy định tại Điều 107, Điều 110 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định về nghĩa vụ cấp dưỡng của cha hoặc mẹ là người không trực tiếp nuôi dưỡng con chưa thành niên thì ông Vũ Thanh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung. Do đó, cần buộc ông cấp dưỡng nuôi 02 con chung tên Vũ Hoàng Nhật L, sinh ngày 20/8/2008 và Vũ Hoàng Thanh T, sinh ngày 23/11/2012 với mức 1.500.000đ/tháng/cháu là phù hợp với khả năng cấp dưỡng của ông H, nhu cầu thiết yếu các con; thời gian cấp dưỡng từ ngày tuyên án cho đến khi các con chung thành niên.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Ông bà không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Bà Vũ Thị Ái L phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Ông Vũ Thanh H phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 51; 56; 71; 81; 82; 83, 84, 107, 110 và Điều 116 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39, Điều 147, 227, 228, 264, 266, 267 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử:

1. Cho ly hôn giữa bà Vũ Thị Ái L và ông Vũ Thanh H.

2. Về con chung:

Giao bà Vũ Thị Ái L trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Vũ Hoàng Nhật L, sinh ngày 20/8/2008 và Vũ Hoàng Thanh T, sinh ngày 23/11/2012 cho đến khi các con chung thành niên.

Ông Vũ Thanh H cấp dưỡng nuôi các con chung tên Vũ Hoàng Nhật L, sinh ngày 20/8/2008 và Vũ Hoàng Thanh T, sinh ngày 23/11/2012 với mức 1.500.000đ/tháng/cháu, thời gian cấp dưỡng từ ngày tuyên án (07/5/2019) cho đến khi các con chung thành niên.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; quyền yêu cầu thay đổi cấp dưỡng được thực hiện theo quy định Luật Hôn nhân và Gia đình.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên pHthi hành án còn pHtrả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí:

Buộc bà Vũ Thị Ái L phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo phiếu thu số AA/2016/0006197 ngày 28/9/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng. Bà Vũ Thị Ái L đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Buộc ông Vũ Thanh H phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pHthi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đức Trọng;
- Chi cục THA DS huyện Đức Trọng;
- UBND xã L;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Hạnh